TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2018/QĐST-HNGĐ	*Quận 2, ngày 16 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 72/2018/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Ngọc G, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Lê Văn K, sinh năm 1975.

Địa chỉ: đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Lê Văn K.

Quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Lê Văn K theo Giấy chứng nhận kết hôn số 88/2012, Quyển số 01/2012 do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang cấp ngày 15/10/2012 chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Lê Văn K có 01 con chung là Lê N, sinh ngày 06/9/2012. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà Nguyễn Thị Ngọc G trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Ông K tự nguyên cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ mười tám tuổi.

Quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Lê Văn K về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định thì hàng tháng người phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc G và ông Lê Văn K tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), bà Nguyễn Thị Ngọc G tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) bà G đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số AE/2014/0008897 ngày 02/02/2018 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- UBND xã Mỹ Đức Đông, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung